

Số: /BC-SYT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả kiểm tra Công tác cải cách hành chính năm 2019 và Thẩm tra quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018**

Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 3 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Thực hiện Kế hoạch số 255/KH-SYT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Sở Y tế về việc Kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2019, thẩm tra quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 và Quyết định số 254/QĐ-SYT ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc thành lập Đoàn kiểm tra cải cách hành chính và thẩm tra quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tại các đơn vị trực thuộc.

Từ ngày 05/3/2019 đến ngày 02/4/2019, Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 254/QĐ-SYT đã tiến hành kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc trên các lĩnh vực:

- Lĩnh vực Cải cách hành chính: 14 đơn vị
- Lĩnh vực Tài chính: 22 đơn vị

#### **I. Kết quả kiểm tra:**

##### **1. Về cải cách hành chính:**

##### **a) Công tác chỉ đạo điều hành:**

Các đơn vị đã chủ động triển khai công tác cải cách hành chính năm 2019 trong phạm vi của đơn vị quản lý, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm

2019; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019; Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính; kế hoạch phát động phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2019.

**b) Cải cách thủ tục hành chính:**

Hầu hết các đơn vị ban hành thủ tục hành chính; các thủ tục hành chính, quy trình, thời gian và thu phí, lệ phí được niêm yết công khai rõ ràng, đầy đủ.

**c) Chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính:**

Các đơn vị đã thực hiện ký cam kết chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; ban hành Quyết định thành lập Tổ kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện kế hoạch kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị theo kế hoạch.

**d) Công tác văn thư, lưu trữ:**

Các đơn vị đã ban hành quy chế văn thư, lưu trữ và xây dựng kế hoạch thực hiện công tác văn thư, lưu trữ năm 2019.

**e) Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước:**

Các đơn vị được kiểm tra đều ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai áp dụng phần mềm văn phòng điện tử, trong quá trình áp dụng phần mềm văn phòng điện tử mang lại hiệu quả tiết kiệm kinh phí photo văn bản, tiết kiệm thời gian giải quyết công việc tại đơn vị, giúp lãnh đạo nắm bắt, theo dõi, chỉ đạo công việc khi đi công tác ngoài tỉnh. Tại các đơn vị đã áp dụng phần mềm TD Office; phần mềm IMAS 8.0 (kế toán), phần mềm quản lý tài sản (MISA); phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ; Phần mềm VNPT-His (Quản lý KCB); phần mềm quản lý tổng hợp dữ liệu ngành y tế; phần mềm quản lý bệnh viện,..giúp giải quyết công việc khám chữa bệnh một cách nhanh chóng.

Các cơ sở khám chữa bệnh tổ chức khảo sát nhằm hướng tới sự hài lòng người bệnh đối với dịch vụ y tế mỗi ngày được tốt hơn.

**2. Về Tài chính công:**

Phạm vi thẩm tra: Việc chấp hành luật NSNN, quyết toán theo chế độ nhà nước ban hành, việc trích lập 35-40% nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu sự nghiệp, chọn mẫu kiểm tra và đối chiếu số liệu chứng từ trong sổ sách với báo cáo tài chính của đơn vị; Kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ công chức, viên chức năm 2018.

**II. Đánh giá chung:**

**1. Về kết quả kiểm tra cải cách hành chính và công tác Tài chính:**

**a) Ưu điểm:**

- Các đơn vị triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính đúng thời gian quy định, đã tổ chức quán triệt, phổ biến đến toàn thể viên chức đơn vị, các nội dung về cải cách hành chính, qua đó nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu về công tác cải cách hành chính.

- Về chấp hành luật ngân sách nhà nước: Hầu hết các đơn vị chấp hành đúng luật Ngân sách Nhà nước,

Hồ sơ chứng từ thực hiện đúng mẫu chứng từ theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

- Về tình hình sử dụng kinh phí hoạt động: Các đơn vị sử dụng kinh phí phù hợp với dự toán được giao;

- Về chấp hành chế độ kế toán: Các đơn vị đã ứng dụng phần mềm kế toán Imax8.0, Mimoso.net và thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

- Việc thực hiện các văn bản về chế độ của Nhà nước: đơn vị đã cập nhật các văn bản mới để thanh toán cho CBVC.

#### **b) Tồn tại trong công tác cải cách hành chính và công tác Tài chính:**

- Công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính tại các đơn vị tương đối tốt. Tuy nhiên, một số các đơn vị: Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp Y; Bệnh viện Da liễu - Tâm thần; Trung tâm Y tế Ninh Hải; TTYT Thuận Bắc; TTYT Thuận Nam; TTYT Ninh Phước chưa thực hiện đúng về thể thức soạn thảo văn bản hành chính theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ.

- Về sổ sách kế toán, Báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán năm 2018: Đến thời điểm thẩm tra

+ Đơn vị chưa nộp báo cáo tài chính đúng thời gian quy định (Trước ngày 28/2/2019): Trung tâm Y tế huyện Ninh Phước.

+ Hầu hết các đơn vị chưa hoàn chỉnh Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính tại thời điểm Đoàn đi xét duyệt số liệu quyết toán ngân sách.

- Về chứng từ thanh toán: *Theo bảng tổng hợp những tồn tại kết quả thẩm tra quyết toán năm 2018 đính kèm.*

- Về hạch toán kế toán: Các đơn vị hạch toán không đúng tài khoản (Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Chi Cục An Toàn VSTP), hạch toán nhiều chứng từ phát sinh khác nhau vào cùng chứng từ ghi sổ (Trung tâm y tế Bác Ái, Trung

tâm Y tế Ninh Sơn); không hạch toán tài sản vào báo cáo tài chính (Chi cục Dân số- KHHGD).

### **III. Đề xuất:**

Qua kết quả kiểm tra, Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị giải trình các nội dung tồn tại bằng văn bản (nêu giải pháp khắc phục) gửi về Sở Y tế chậm nhất ngày 06/10/2019.

1. Thủ trưởng các đơn vị quán triệt cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức, đơn vị về thể thức soạn thảo văn bản đúng quy định theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011.

2. Đơn vị có Kết luận thanh tra của Sở Tài chính, Thanh Tra Tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh phải khắc phục, hạch toán điều chỉnh, bổ sung nguồn và nộp các khoản bị xuất toán thu hồi theo yêu cầu của các Đoàn thanh tra và báo cáo về Sở Y tế trước ngày 30/9/2019; (Photo chứng từ nộp xuất toán)

3. Yêu cầu kế toán đơn vị liên hệ Phòng Kế hoạch nghiệp vụ tài chính-Sở Y tế nhận Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán năm 2018 về hoàn chỉnh và gửi lại cho Sở Y tế 02 bộ để chuẩn bị cho Đoàn Thanh tra Bộ Tài chính vào làm việc vào đầu tháng 10 năm 2019.

Kết quả thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị là tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua - khen thưởng cuối năm./.

*(Kèm Bảng tổng hợp tồn tại qua kết quả kiểm tra CCHC và thẩm tra quyết toán năm 2018)*

#### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng của sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Định**

**BẢNG TỔNG HỢP NHỮNG TỒN TẠI QUA KẾT QUẢ KIỂM TRA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

| <b>STT</b> | <b>ĐƠN VỊ</b>                       | <b>NỘI DUNG TỒN TẠI</b>   | <b>GHI CHÚ</b> |
|------------|-------------------------------------|---|----------------|
| 1          | Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp Y | Chưa thực hiện đúng về thể thức soạn thảo văn bản hành chính theo Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ. |                |
| 2          | Bệnh viện Da liễu - Tâm thần        | nt  |                |
| 3          | Trung tâm Y tế Ninh Hải             | nt  |                |
| 4          | Trung tâm Y tế Thuận Bắc            | nt  |                |
| 5          | Trung tâm Y tế Thuận Nam            | nt  |                |
| 6          | Trung tâm Y tế Ninh Phước           | nt  |                |
|            | <b>Tổng cộng: 06</b>                |   |                |

**BẢNG TỔNG HỢP NHỮNG TỒN TẠI QUA KẾT QUẢ THẨM TRA QUYẾT TOÁN NĂM 2018**

| STT | ĐƠN VỊ                                    | NỘI DUNG TỒN TẠI  | ĐÃ KHẮC PHỤC |
|-----|---|---|--------------|
| 1   | Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình      | - Hạch toán chưa đầy đủ thông tin trên Báo cáo tài chính (Tài sản, khấu hao TSCĐ...), đến thời điểm kiểm tra báo cáo tài chính chưa hoàn chỉnh  | x            |
|     |   | - Báo cáo tài chính của 07 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình không kèm đầy đủ mẫu theo quy định tại Thông tư số 107  | x            |
| 2   | Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm         | - Không theo dõi riêng nguồn cải cách tiền lương qua TK 468; Đến thời điểm kiểm tra Báo cáo tài chính chưa hoàn chỉnh   | x            |
|     |   | - Sắp xếp chứng từ phát sinh chưa hợp lý  | x            |
| 3   | Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm | - Không theo dõi riêng nguồn cải cách tiền lương qua TK 468   | x            |
| 4   | Bệnh viện Da liễu - Tâm thần              | - Một số viên chức đơn vị cho nhận chế độ theo Nghị định 56 (Phụ cấp ưu đãi nghề) không đúng so với quy định (cụ thể 01 trường hợp ông Nguyễn Văn Cường, trên bảng xét duyệt của đơn vị ghi công việc đang làm chuyên trách huyện Ninh Sơn và Bác ái, cho hưởng mức 70% nhưng theo quy định Nghị định 56 thì mức 70% áp dụng cho các trường hợp thường xuyên, trực tiếp xét nghiệm, khám, điều trị , chăm sóc người bệnh) | x            |
|     |   | - Đơn vị chi độc hại hiện vật năm 2017: không có biên bản họp xét duyệt   |              |

|   |                           |  |   |
|---|---------------------------|--|---|
|   |                           | <p>- Đi công tác giám sát các chương trình đề nghị đơn vị chỉ lấy 01 giấy đi đường, chứng từ không kèm báo cáo giám sát sau khi đi giám sát</p> <p>(Chứng từ thực tế: đơn vị sử dụng 02 giấy đi đường, 01 giấy đi đường đóng dấu để thanh toán tiền công tác phí và 01 giấy đi đường để thanh toán thù lao giám sát)</p> |   |
| 5 | Bệnh viện Lao & Bệnh phổi | - Báo cáo tài chính chưa hoàn chỉnh tại thời điểm kiểm tra   | x |
|   |                           | - Chứng từ thanh toán đi lại bằng máy bay của Giám đốc: không kèm thẻ lên máy bay.   | x |
| 6 | Trung tâm Y tế Phan Rang  | - Thanh toán lương: đơn vị không kèm bảng chấm công và bảng xác nhận đã chuyển khoản cho cá nhân của ngân hàng.(Đơn vị đề riêng bên ngoài)   | x |
| 7 | Trung tâm Y tế Bác Ái     | - Chứng từ Hội nghị cán bộ công chức: 5.986.000đồng (Chi tiền tài liệu tuy nhiên không kèm danh sách nhận tài liệu)  |   |
|   |                           | - Chứng từ mua văn phòng phẩm: không có ký nhận; ngày tháng trên bảng dự trù sau ngày Hợp đồng và thanh lý hợp đồng.   |   |
|   |                           | - Chứng từ mua gối, mền, chiếu từ nguồn chi không thường xuyên: 171.500.000 đồng (120 triệu + 51,5 triệu đồng, mua 2 lần) không xây dựng Kế hoạch đấu thầu, lựa chọn nhà thầu theo quy định, không có hợp đồng, thanh lý hợp đồng.   |   |
|   |                           | - Danh mục vật tư Sở Y tế giao dự toán mua quần áo, gối, gra giường bệnh nhân; đơn vị mua: gối mền, chiếu, mùng bệnh nhân.   |   |

|    |                          |  |   |
|----|--------------------------|--|---|
|    |                          | - Chứng từ tiếp khách: không có số lượng người.  |   |
|    |                          | - Chứng từ mua thuốc: không có dự trù  |   |
|    |                          | - Nhiều nghiệp vụ kế toán phát sinh khác nhau về tính chất nhưng đơn vị hạch toán chung 01 chứng từ ghi sổ   |   |
|    |                          | - Mua sắm, sửa chữa: Đề nghị đơn vị thay thế các Tờ trình trong chứng từ mua sắm, sửa chữa bằng giấy đề xuất hoặc dự trù   |   |
|    |                          | - Đến thời điểm kiểm tra báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán năm chưa hoàn chỉnh   | x |
| 8  | Trung tâm Y tế Ninh Hải  | - Đơn vị xét độc hại hiện vật không đúng so với Thông tư số 25   |   |
|    |                          | - Chứng từ chi đi học các lớp xét nghiệm: không kèm giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học   |   |
|    |                          | - Vé xe đi công tác : tẩy xóa  |   |
| 9  | Trung tâm Y tế Thuận Bắc | - Đơn vị xét độc hại hiện vật không đúng so với Thông tư số 25   |   |
|    |                          | - Đơn vị không thực hiện đấu thầu cung cấp hàng hóa theo chế độ độc hại bằng hiện vật (năm 2018 đơn vị chi theo quý, tổng số tiền mua 01 năm trên 100.000.000đồng) |   |
|    |                          | - Chứng từ chi lương: không kèm bảng xác nhận của ngân hàng  |   |
| 10 | Trung tâm Y tế Thuận Nam | - Đơn vị xét độc hại hiện vật không đúng so với Thông tư số 25   |   |
|    |                          | - Thanh toán tiền xăng xe chuyển viện: lái xe không kê số km   |   |



|    |                           |   |   |
|----|---------------------------|---|---|
| 11 | Trung tâm Y tế Ninh Sơn   | - Chứng từ mua trang phục y tế không báo giá, hợp đồng, hóa đơn và Quyết định chỉ định nhà cung cấp không khớp nhau (cụ thể: bảng báo giá 135 bộ, hợp đồng 62 bộ, Quyết định chỉ định: 62 bộ, hóa đơn 135 bộ) |   |
|    |                           | - Mua sắm, sửa chữa: đơn vị không kèm giấy đề xuất, dự trù mà kèm tờ trình  |   |
|    |                           | - Đơn vị không theo dõi nhập - xuất thuốc theo từng đối tượng, không theo dõi các khoản tạm ứng cá nhân   |   |
|    |                           | - Đến thời điểm kiểm tra báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán năm chưa hoàn chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính và bảng đối chiếu của Kho bạc NN không khớp )   |   |
| 12 | Trung tâm Y tế Ninh Phước | - Đơn vị xét độc hại hiện vật không đúng so với Thông tư số 25  | x |
|    |                           | - Chứng từ In sổ khám bệnh: 35.100.000đồng, đơn vị không có giấy đề xuất và không có giấy giao nhận sổ.   |   |
|    |                           | - Không có biên bản họp xét duyệt độc hại bằng hiện vật   | x |
|    |                           | - Chứng từ chi độc hại bằng hiện vật: không có bảng tổng hợp số tiền từng viên chức được nhận, đơn vị chỉ tổng hợp suất và mức.   | x |
|    |                           | - Đơn vị mua sữa chi chế độ độc hại bằng hiện vật Quý I, Quý II cho các viên chức với số tiền 183.740.000đồng, không thực hiện đấu thầu theo quy định   |   |
|    |                           | - Chứng từ sửa xe ô tô không có phiếu kiểm định của Trung tâm đăng kiểm   |   |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  | - Chứng từ mua vật tư : 99.000.000đồng, không có bảng phân phối.                     |  |
|  |  | - Đến thời điểm kiểm tra báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán năm chưa hoàn chỉnh |  |